TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2024/QĐST-DS	*TP Hòa Bình, ngày 28 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 48, Điều 211, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2024 về việc đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 01/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2024 về việc *"Kiện đòi nợ"*.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, giữa:

- **Nguyên đơn**: Chị Hà Thị N, sinh năm 1989;

Trú tại: Tổ 7, phường Tân Hòa, Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- **Bị đơn**: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1989

Chị Hoàng Thị Phương T, sinh năm 1994 ;

Cùng trú tại: số nhà 229, đường Trần Quý Cáp, Tổ 7, phườngn Tân Hòa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về khoản nợ: Anh Nguyễn Đức H có trách nhiệm trả cho chị Hà Thị N số tiền 60.000.000 đồng *(Sáu mươi triệu đồng)*. Chị Hoàng Thị Phương T có trách nhiệm trả cho chị Hà Thị N số tiền nợ là 134.000.000 đồng *(Một trăm ba mươi bốn triệu đồng)*, không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nợ trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí: Các bên đương sự thỏa thuận mỗi bên chịu ½ án phí dân sự sơ thẩm như sau: Anh Nguyễn Đức H nộp 750.000 đồng *(Bảy trăm năm mươi nghìn đồng)* và chị Hoàng Thị Phương T nộp 1.675.000 đồng *(Một triệu sáu trăm bảy mươi năm nghìn đồng).*

Chị Hà Thị N nộp 2.425.000 đồng *(Hai triệu bốn trăm hai mươi năm nghìn đồng)*. Chi N được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.600.000đồng *(Năm triệu sáu trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0000189 ngày 29/12/2023. Chị Hà Thị N được hoàn lại số tiền 3.175.000 đồng *(Ba triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Hòa Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- Chi cục THADS TP. Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lan